TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2018/QĐST-KDTM	*Đồng Hới, ngày 16 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2018, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2018/TLST-KDTM ngày 02 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N; địa chỉ: Số 18 T, xã M, huyện T, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Ngọc Kh - Chủ tịch hội đồng thành viên Ngân hàng; đại diện theo uỷ quyền: Ông Ngô Minh V - Phó Giám đốc phụ trách Ngân hàng – Chi nhánh L; địa chỉ chi nhánh: Số 98 L, Tổ dân phố 3, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, theo Quyết định uỷ quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/06/2014 của Chủ tịch hội đồng thành viên Ngân hàng N "Về uỷ quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án".

- Bị đơn: Công ty TNHH H; địa chỉ: Số 323 đường L, phường P, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; đại diện theo pháp luật: Ông Trần Viết H - Giám đốc công ty.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Viết H; địa chỉ: số 323 đường L, phường P, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

+ Bà Nguyễn Thị T; địa chỉ: số 323 đường L, phường P, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty TNHH H còn nợ Ngân hàng N - Chi nhánh L theo các Hợp đồng tín dụng đã ký kết gồm: nợ gốc: 2.670.000.000 đồng và khoản nợ lãi phát sinh tạm tính

đến ngày 07/5/2018 gồm: nợ lãi trong hạn: 865.997.681 đồng; nợ lãi quá hạn: 311.401.806 đồng; Tổng cộng cả gốc và lãi tạm tính đến ngày 07/5/2018 là: 3.847.399.486 đồng.

- Thời hạn trả khoản nợ trên chậm nhất đến ngày 07/7/2018.

- Kể từ ngày 08/5/2018 cho đến khi trả hết nợ gốc, Công ty TNHH H còn phải trả thêm khoản lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên (Hợp đồng tín dụng số: 33/2012/HĐTD ngày 19/10/2012 và Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 229/2015/HĐTD ngày 27/5/2015).

- Xử lý tài sản thế chấp: Hết thời hạn trả nợ nêu trên, nếu Công ty TNHH H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng việc trả nợ gốc và lãi phát sinh nêu trên đến tại thời điểm trả nợ, thì nguyên đơn Ngân hàng N có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền quyền sử dụng đất, gồm: Nhà ở 05 tầng và các tài sản gắn liền với nhà ở, diện tích xây dựng một tầng 90m^2, tổng diện tích sử dụng 05 tầng là 450m^2, nhà được xây dựng trên diện tích đất ở 90m^2, tại thửa đất lô số 60, thuộc phường P, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, đã được uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Bình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: R 325230 ngày 07/9/2001, đứng tên ông Trần Viết H và bà Nguyễn Thị T; tài sản thế chấp này được thế chấp tại các Hợp đồng thế chấp số 33.2/2012/HĐTC ngày 18/10/2012 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung thế chấp số 33.2/2015/HĐSĐBS ngày 27/5/2015 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật (tài sản thế chấp được mô tả chi tiết trong hợp đồng).

- Về án phí:

+ Nguyên đơn Ngân hàng N không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng N tiền tạm ứng án phí đã nộp 53.841.873 đồng (Năm mươi ba triệu, tám trăm bốn mươi mốt ngàn, tám trăm bảy mươi ba đồng chẵn), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2017/0000457 ngày 01/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

+ Bị đơn Công ty TNHH H phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền: 54.473.994 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải